CTCP Sữa Hà Nội (UPCOM: HNM)

Ngày 31/03/2025	8,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.2%	**-15.2%**	**1.1%**

ROE — 2024: **6.4%** — +/- YoY ▼ 4.5%

DT thuần — *Q1/25*: **192** *tỷ VNĐ* — QoQ ▲ 4.00 ▲ 2.2% — YoY ▲ 60.0 ▲ 45.6%

DT thuần — *2024*: **714** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 15.0 ▲ 2.2%

LN gộp — *Q1/25*: **25.4** *tỷ VNĐ* — QoQ ▲ 0.20 ▲ 0.9% — YoY ▲ 2.80 ▲ 12.6%

LN gộp — *2024*: **112** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 8.00 ▼ 6.0%

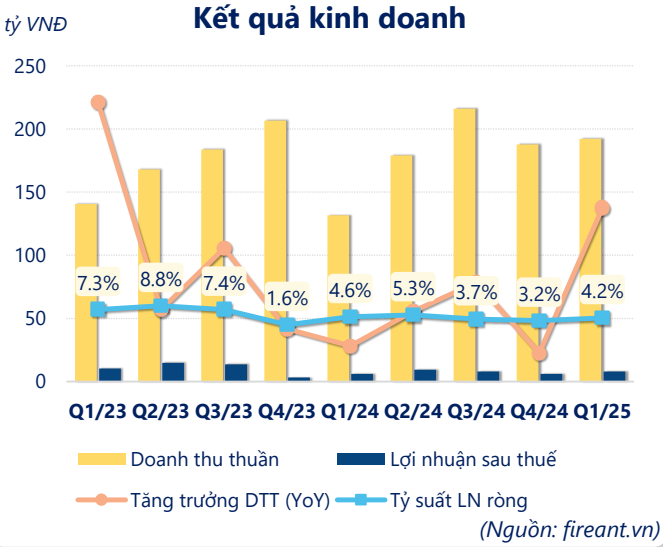
LN thuần — *Q1/25*: **5.89** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 1.36 ▼ 18.8% — YoY ▲ 2.03 ▲ 52.6%

LN thuần — *2024*: **32.1** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 8.10 ▼ 20.1%

LN sau thuế — *Q1/25*: **8.07** *tỷ VNĐ* — QoQ ▲ 2.09 ▲ 35.0% — YoY ▲ 2.02 ▲ 33.4%

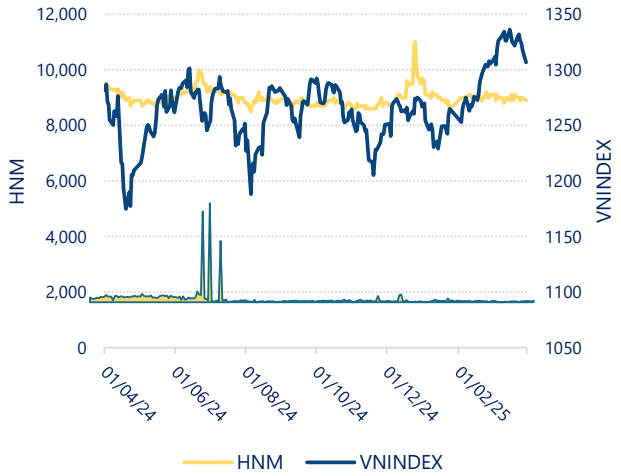
LN sau thuế — *2024*: **29.6** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 4.00 ▼ 12.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

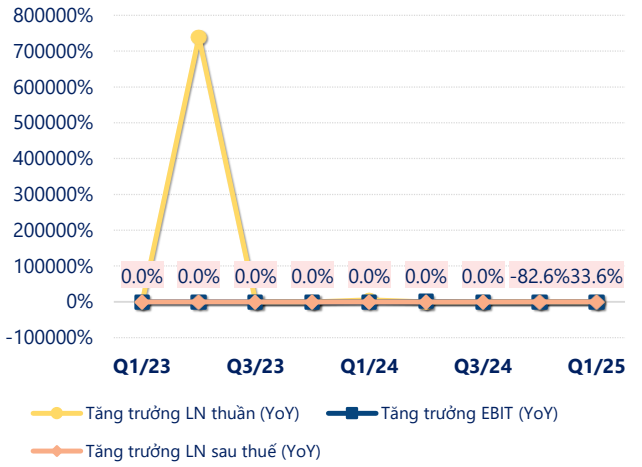
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

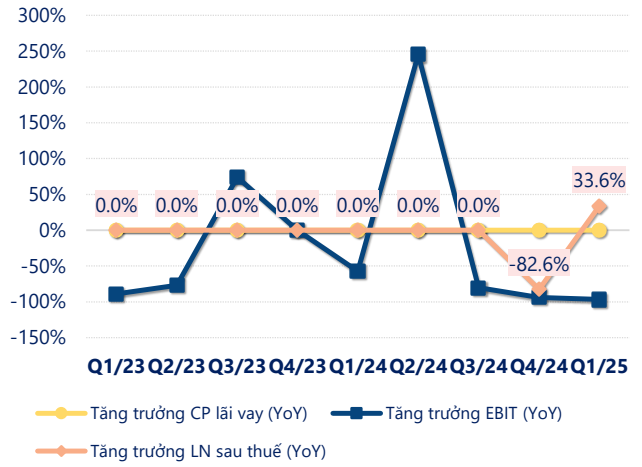
CTCP Sữa Hà Nội (UPCOM: HNM)

Tăng trưởng lợi nhuận



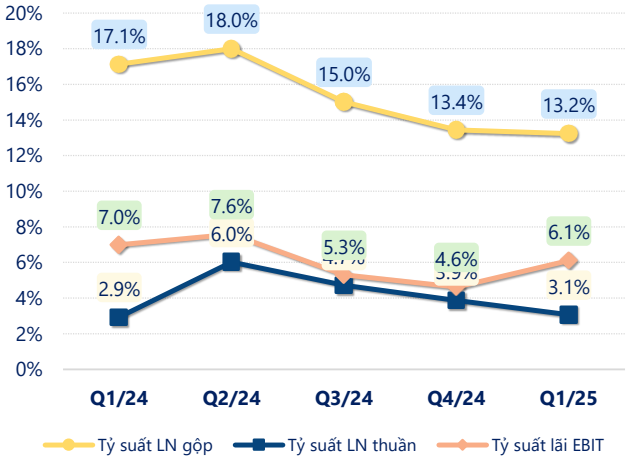
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



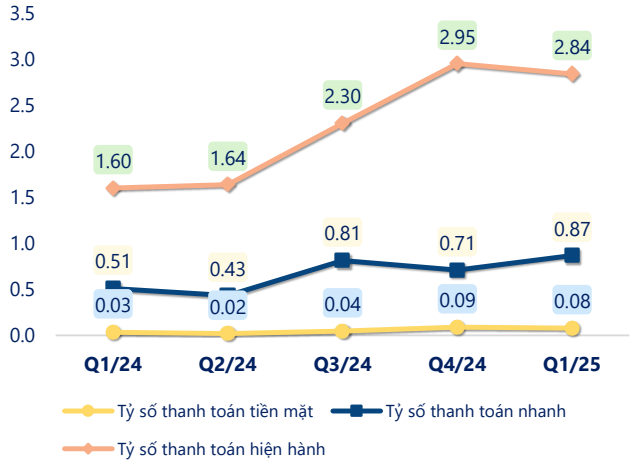
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



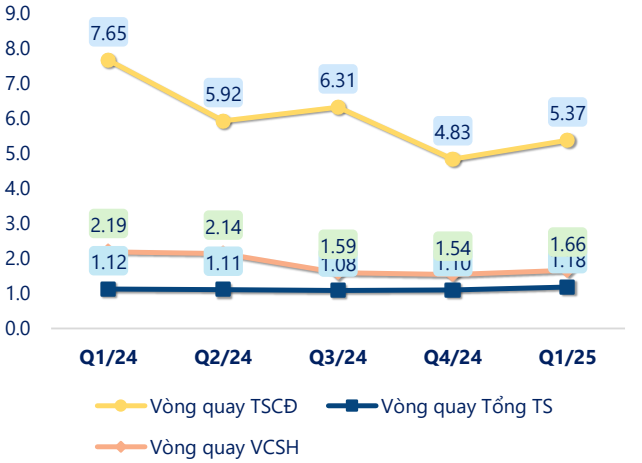
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



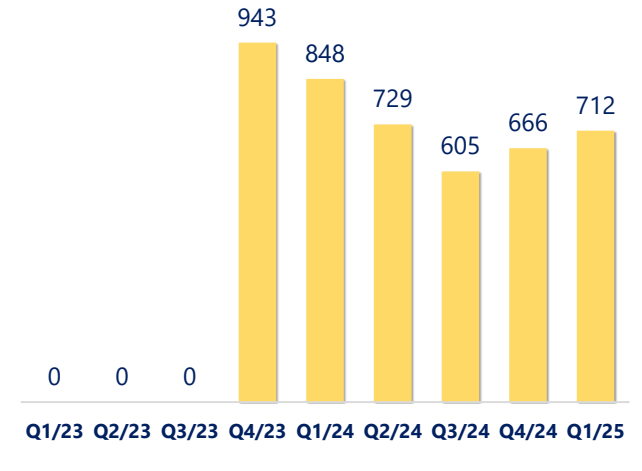
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

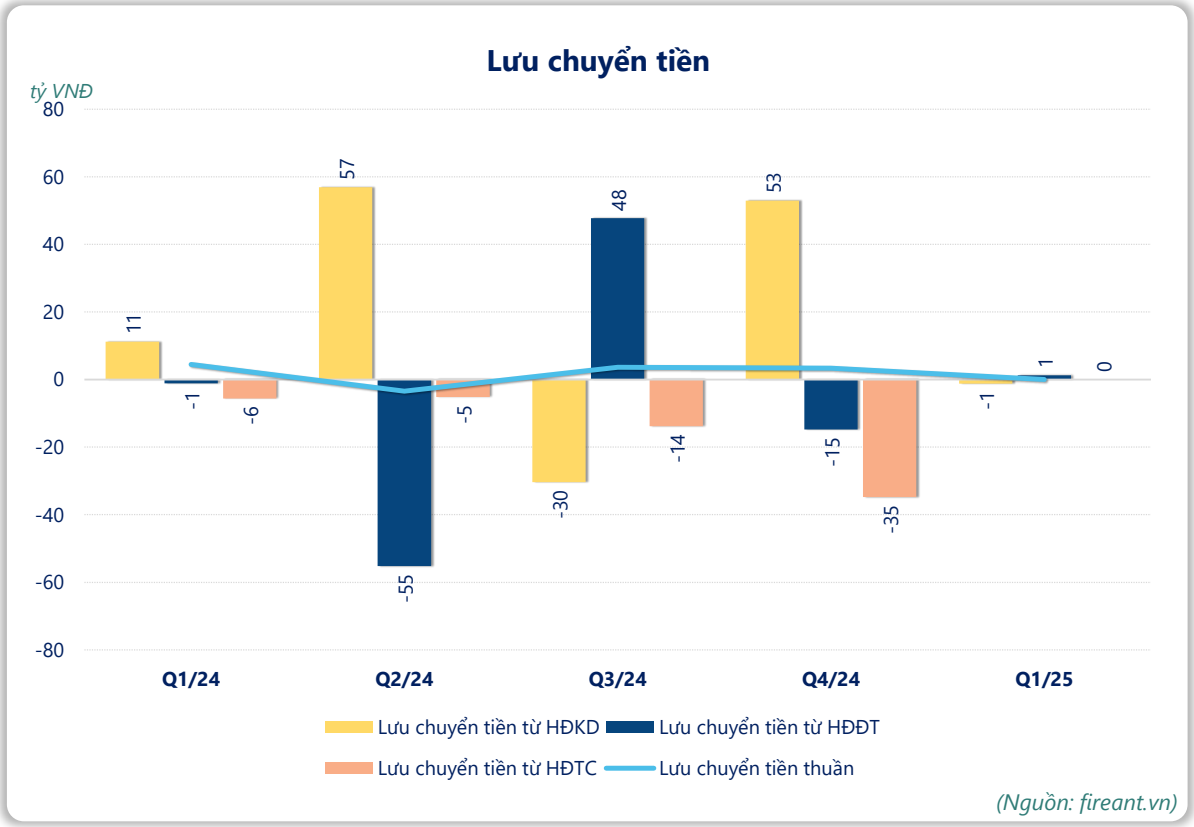


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sữa Hà Nội (UPCOM: HNM)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**192**	**132**	**45.6%**	**714**	**699**	**2.2%**
Giá vốn hàng bán	167	109	53.0%	602	579	3.9%
Lợi nhuận gộp	25.4	22.6	12.6%	112	120	-6.0%
Doanh thu HĐTC	1.26	0.15	741%	3.76	3.49	7.8%
Chi phí TC	0.24	1.63	-85.4%	6.58	7.62	-13.6%
Chi phí lãi vay	1.63	1.63	0.3%	5.44	7.45	-27.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	16.9	14.3	18.3%	68.9	62.6	10.0%
Chi phí QLDN	**3.66**	**2.94**	**24.5%**	**8.63**	**12.7**	**-31.8%**
LN thuần từ HĐKD	5.89	3.86	52.6%	32.1	40.2	-20.1%
Lợi nhuận khác	**4.20**	**3.69**	**13.9%**	**5.37**	**3.90**	**37.7%**
LN trước thuế	10.1	7.56	33.5%	37.5	44.1	-15.0%
Lợi nhuận sau thuế	**8.07**	**6.05**	**33.4%**	**29.6**	**33.6**	**-12.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.07**	**6.05**	**33.4%**	**29.6**	**33.6**	**-12.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)